

KẾ HOẠCH CỦA BỘ TƯ PHÁP
Thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045
(Ban hành kèm theo Quyết định số 506/QĐ-BTP
ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành Tư pháp theo Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Quyết định số 2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Kế hoạch số 1271 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Quyết định số 2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ cụ thể nêu trong Kế hoạch số 1271 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; triển khai các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động thống kê của Bộ, ngành Tư pháp.

- Phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp đối với từng nhiệm vụ.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Hoàn thiện thể chế, đổi mới tổ chức, phát triển nguồn nhân lực

1.1. Hoàn thiện thể chế

1.1.1. Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp (nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp).

1.1.2. Sửa đổi, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

a) Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

b) Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư quy

định chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của công tác quản lý.

c) Nghiên cứu, xây dựng Thông tư quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

d) Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của công tác quản lý.

1.1.3. Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thống kê Bộ Tư pháp.

a) Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đơn vị thực hiện công tác thống kê của Bộ Tư pháp trong giai đoạn mới, trong đó trọng tâm là: sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Thống kê, Cục KHTC.

b) Sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS sau khi Đề án “*Giải thể Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự*” được phê duyệt.

1.1.4. Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê của Ngành.

a) Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã.

b) Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với các cơ quan Thi hành án dân sự.

1.1.5. Nghiên cứu, xây dựng Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong công tác thống kê, chia sẻ dữ liệu và thông tin thống kê.

1.2. Đổi mới, kiện toàn tổ chức làm công tác thống kê ở Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp

1.2.1. củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức Phòng Thống kê thuộc Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp; củng cố nhân lực thực hiện nhiệm vụ thống kê tại các đơn vị thuộc Bộ.

1.2.2. củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS sau khi Đề án “*Giải thể Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Tổng cục Thi*

hành án dân sự” được phê duyệt.

1.2.3. Cử cố nhân lực làm công tác thống kê tại Cơ quan Thi hành án dân sự các cấp.

1.2.4. Tham mưu lãnh đạo UBND các cấp cử cố, bố trí nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác thống kê ngành Tư pháp tại các cơ quan tư pháp địa phương.

1.3. Phát triển nguồn nhân lực

1.3.1. Thu hút, trọng dụng nhân lực trình độ cao, chuyên nghiệp công tác tại Bộ Tư pháp (trong đó có nhân lực làm công tác thống kê) theo Quy chế tiếp nhận công chức, tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức, thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào công tác tại Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 533/QĐ-BTP ngày 17/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

1.3.2. Tăng cường huy động và sử dụng các chuyên gia, nhà khoa học về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin.

a) Đề nghị hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin.

b) Tổ chức các khóa học, lớp bồi dưỡng về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin... với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia.

1.4. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng

1.4.1. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác thống kê tại Bộ, ngành Tư pháp.

a) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, 5 năm của Bộ Tư pháp trong đó có các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê dành cho đối tượng liên quan đến công tác thống kê ở các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

c) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê dành cho công chức cơ quan THADS các cấp.

1.4.2. Hợp tác, liên kết với các tổ chức trong nước và quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê.

2. Áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, mô hình thống kê

2.1. Triển khai áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn thống kê

2.1.1. Rà soát lại tiêu chuẩn thống kê đang sử dụng nhằm phát hiện điểm chưa phù hợp sau khi Tổng cục Thống kê ban hành tiêu chuẩn thống kê.

2.1.2. Triển khai áp dụng tiêu chuẩn thống kê phù hợp với Bộ, ngành Tư pháp, khắc phục các điểm chưa phù hợp.

2.2. Triển khai áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê (sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành đồng bộ các quy trình sản

xuất thông tin thống kê).

2.2.1. Triển khai, điều chỉnh các hoạt động thống kê của Bộ, ngành Tư pháp đảm bảo đúng các bước của quy trình sản xuất thông tin thống kê được ban hành.

a) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê.

b) Áp dụng quy trình sản xuất thông tin thống kê tiên tiến vào hoạt động thống kê trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp.

2.2.2. Tổ chức các lớp tập huấn về các quy trình sản xuất thông tin thống kê.

3. Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý và quản trị dữ liệu

3.1. Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý dữ liệu

3.1.1. Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý dữ liệu thống kê. Nâng cấp các phần mềm thống kê, phần mềm quản lý nghiệp vụ đang sử dụng trong Bộ, ngành Tư pháp.

3.1.2. Liên thông, trích xuất dữ liệu thống kê từ các cơ sở dữ liệu hành chính và các phần mềm quản lý nghiệp vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp với Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

a) Kết nối liên thông giữa Phần mềm quản lý nghiệp vụ về hoạt động Trợ giúp pháp lý và Phần mềm Thống kê ngành Tư pháp.

b) Liên thông, trích xuất dữ liệu thống kê của các phần mềm quản lý nghiệp vụ còn lại với Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

3.1.3. Nghiên cứu, xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tin học hóa toàn bộ quy trình điều tra thống kê.

3.1.4. Rà soát, đánh giá và xác định danh mục dữ liệu mở về lĩnh vực Thống kê của ngành Tư pháp; đề xuất giải pháp sử dụng dữ liệu mở phục vụ công tác thống kê tư pháp.

3.2. Hiện đại hóa hoạt động quản trị dữ liệu ngành Tư pháp.

3.2.1. Nghiên cứu áp dụng mô hình, công nghệ quản trị dữ liệu thống kê ngành Tư pháp tập trung.

3.2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp.

a) Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng cơ sở dữ liệu Bộ, ngành Tư pháp.

b) Xây dựng Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp.

c) Triển khai thực hiện Đề án.

d) Tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

4. Phân tích, dự báo, biên soạn và phổ biến thông tin thống kê

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động phân tích và dự báo thống kê ngành Tư pháp

4.1.1. Nâng cao chất lượng nhân sự làm công tác thống kê thuộc Bộ Tư pháp thực hiện hoạt động phân tích, dự báo thống kê; cử nhân sự tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về phân tích, dự báo thống kê do Tổng cục Thống kê hoặc các cơ sở đào tạo khác tổ chức.

4.1.2. Tổ chức thu thập, sử dụng số liệu thống kê phục vụ công tác phân tích, dự báo của Bộ, ngành Tư pháp.

4.1.3. Thực hiện các hoạt động phân tích và dự báo thống kê một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp.

4.2. Đổi mới hoạt động biên soạn thông tin thống kê

4.2.1. rà soát lại các chỉ tiêu được biên soạn trong báo cáo kinh tế xã hội theo Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp được ban hành.

4.2.2. Đổi mới, hoàn thiện nội dung biên soạn thông tin thống kê phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Bộ, các cuộc họp của Lãnh đạo Bộ.

4.3. Biên soạn đầy đủ, chi tiết chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp

4.4. Đa dạng hóa hoạt động phổ biến thông tin thống kê

4.4.1. Xây dựng Tài liệu Phổ biến thông tin thống kê ngành Tư pháp theo các chỉ tiêu thống kê mới được quy định trong Nghị định quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

4.4.2. Duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp.

4.4.3. Phổ biến thông tin thống kê trên các phương tiện truyền thông: Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Trang Thông tin điện tử công tác thống kê ngành Tư pháp,....

5. Đẩy nhanh tư liệu hóa, chuyển đổi số trong công tác thống kê

Xây dựng và thực hiện Đề án tư liệu hóa, chuyển đổi số trong hệ thống thống kê Bộ, ngành Tư pháp.

6. Xây dựng, cập nhật; theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045 (CLTK21-30) và tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê.

6.1. Xây dựng, cập nhật Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện CLTK21-30.

6.2. Áp dụng phần mềm theo dõi thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

6.3. Theo dõi thường xuyên quá trình thực hiện Kế hoạch

6.4. Sơ kết tình hình thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp.

6.5. Tổng kết tình hình thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp.

6.6. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê tại các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Tư pháp.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Thủ trưởng tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thi hành Quyết định và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

b) Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

c) Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, công nghệ phục vụ cho các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin tại Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Các đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi Cục Kế hoạch - Tài chính hoặc Văn phòng Bộ thẩm định, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

c) Cục Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán, thực hiện và thanh quyết toán theo quy định./.